

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 - Năm học 2021 - 2022

Mã nhận dạng: 000596

Môn học: Quản trị bán hàng và chăm sóc khách hàng (226190) - Nhóm 06

Đợt thi: HK3 2021-2022 Tổ: 001

Ngày thi: 25/08/2022 Giờ: 07:30

Phòng thi: A405

Số SV có mặt: 34
Số bài thi: 25
Số tờ giấy thi: 25

Cán bộ coi thi 1 <i>Vũ</i> <i>Đ. Hoàng</i>	Cán bộ coi thi 2 <i>Nguyễn Thị Ngọc</i>
--	--

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ. QT 40%	Đ. Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên
1	2120260001	TRẦN NGỌC AN	25/11/2002	CCQ2026A		1	<i>Trần</i>	6.7	5.5	6.0	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	2121120063	NGÔ THỊ NGỌC BÍCH	23/01/2003	CCQ2112B		1	<i>Ngô Bích</i>	7.0	7.5	7.3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	2121120372	LỘC GIA TIỂU BÌNH	23/12/2002	CCQ2112K		1	<i>Luộc</i>	7.3	6.5	6.8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	2120270213	NGUYỄN VĂN CHUNG	28/10/2002	CCQ2027C		1	<i>Nguyễn</i>	7.0	3.0	4.6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	2120270073	CHU TIẾN DŨNG	04/12/2000	CCQ2027C		1	<i>Chu</i>	7.7	8.0	7.9	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	2120150007	NGUYỄN TRUNG DŨNG	04/11/2002	CCQ2026H		1	<i>Nguyễn</i>	7.2	7.0	7.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	2120120181	NGUYỄN THỊ BÍCH DUYÊN	30/10/2002	CCQ2012F				0.0			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	2121120385	LÊ THỊ DIỆP	23/02/2003	CCQ2112K		1	<i>Le</i>	7.7	6.5	7.0	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	2120260216	ĐỖ BẢO KIM ĐỒNG	01/03/2002	CCQ2026G		1	<i>Đỗ</i>	7.5	7.0	7.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	2120260007	BÙI THỊ KHÁNH HÀ	08/09/2002	CCQ2026A				0.0			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	2120260113	TRƯƠNG THỊ NGỌC HẠNH	17/04/2002	CCQ2026D		1	<i>Trương</i>	6.5	8.5	7.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	2120120074	LÊ THỊ THÚY HẰNG	02/09/2001	CCQ2012C		1	<i>Le</i>	6.8	3.0	4.5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	2120260218	CAO BẢO QUỲNH HÂN	19/10/2002	CCQ2026G		1	<i>Cao</i>	7.3	8.0	7.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	2120260044	LÊ THỊ THU HẬU	28/11/2002	CCQ2026B				0.0			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	2121120382	PHẠM TRUNG HẬU	02/12/2003	CCQ2112K		1	<i>Phạm</i>	7.3	7.5	7.4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	2121120635	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	19/09/2002	CCQ2112R				0.0			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	2120260149	LÂM HOÀNG HUY	29/12/2002	CCQ2026E		1	<i>Lâm</i>	7.0	2.5	4.3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
18	2121120413	NGUYỄN DOÃN TUẤN KIẾT	29/04/2003	CCQ2112L		1	<i>Nguyễn</i>	7.3	7.5	7.4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
19	2120120645	NGUYỄN TUẤN KIẾT	16/11/2002	CCQ2012E		1		0.0			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
20	2120260050	NGUYỄN THỊ TUYẾT LAN	11/10/2002	CCQ2026B				0.0			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

T. Hải

* SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi